TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 35/2024/HSST Ngày: 05 - 3- 2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên
2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Quang V, giới tính: Nam, sinh năm 1988 tại Thành phố H; Hộ khẩu thường trú và cư trú: đường Đ, Phường X, quận G, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh ; tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Thợ xăm; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm Tiến Q (sinh năm 1959) và bà Hồ Thị Ánh N (sinh năm 1957); Hoàn cảnh gia đình chưa vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 25/8/2023 (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Chị Hồ Thị Ánh N, sinh năm 1957; trú tại: Đường Đ, Phường X, quận B, Thành phố H (có mặt)

- Chị Phạm Hồ Gia T, sinh năm 1985; trú tại: Đường Đ, Phường X, quận B, Thành phố H (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 22/8/2023, Phạm Quang V đi mua cần sa về cất giấu rồi tìm người mua để bán lại thu lợi bất chính nên Phạm Quang V một mình điều khiển xe máy biển số: 59S3-156.61 từ nhà địa chỉ đường Đ, phường X, quận B, Thành phố H đi đến trước nhà số 84/8 đường V, phường L, Quận M, Thành phố H để gặp một người phụ nữ khoảng hơn 40 tuổi (chưa rõ lai lịch) mua cần sa. Khi đến nơi, Phạm Quang V đưa 420.000 đồng và người phụ nữ bán cho V 06 (sáu) đoạn ống nhựa bên trong có 06 (sáu) gói giấy chứa cần sa. Sau khi mua được cần sa, Phạm Quang V cất giấu trong cốp xe biển số: 59S3-15661 rồi điều khiển xe đi về nhà. Số cần sa này do chưa có người mua nên V vẫn để trong cốp xe. Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 25/8/2023, Phạm Quang V điều khiển xe máy biển số: 59S3-15661 lưu thông đến trước số 137 đường N, Phường Y, quận G thì bị Công an Phường 17, quận Gò Vấp kết hợp Tổ tuần tra 363 Công an quận Gò Vấp yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra phát hiện trong cốp xe biển số: 59S3-15661 do V sử dụng có 06 (sáu) đoạn ống nhựa bên trong có 06 (sáu) gói giấy bên trong chứa hoa, lá cành khô. Phạm Quang V thừa nhận 06 (sáu) gói giấy bên trong chứa hoa, lá cành khô này là cần sa của Phạm Quang V mua về cất giấu với mục đích bán lại cho người khác nhằm thu lợi. Tổ tuần tra tiến hành thu giữ, niêm phong 06 (sáu) đoạn ống nhựa bên trong có 06 (sáu) gói giấy chứa cần sa của V rồi đưa về Công an phường 17 quận Gò Vấp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 06 (sáu) đoạn ống nhựa trong đó có 06 (sáu) gói giấy bên trong chứa hoa, lá cành khô đã được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Quang V cùng với hình dấu Công an phường 17, quận Gò Vấp.

- 01 cân điện tử màu đen ghi chữ Capacity; 01 tờ giấy ghi chữ Water mark; 01 máy xay bằng kim loại; 01 cân điện tử màu xanh ghi chữ Pimhkang và 01 đĩa nhựa màu xanh;

- 33 (ba mươi ba) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 05 (năm) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Tổng cộng: 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 (một) xe gắn máy BKS: 59S3-156.61 màu đen, hãng Yamaha Freegos số khung: RLCSEF620KY001950; số máy: E31YE-003001.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ gắn sim số 0933567537;

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 6/2023, Phạm Quang V thông qua mối quan hệ bạn bè ngoài xã hội, Phạm Quang V biết ở khu vực trước nhà 84/8 đường V, phường L, Quận A, Thành phố H có người phụ nữ bán cần sa, nên Phạm Quang V nhiều lần đến gặp người phụ nữ để mua cần sa về sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời cụ thể Phạm Quang V sử dụng điện thoại di động số sim 0933567537 đăng bán cần sa trên mạng xã hội telegram và Phạm Quang V đã bán cần sa cho một thanh niên (không rõ lai lịch) có tên trên ứng dụng Telegram đăng ký bằng sim số 0906080687 tên là Hà B được hai lần. Lần đầu bán 03 điếu cần sa với giá 140.000 đồng/điếu, mỗi điếu lời 70.000 đồng, 03 điếu thu lợi 210.000 đồng. Lần thứ hai bán được 02 điếu cần sa thu lợi 140.000 đồng. Tổng cộng hai lần Phạm Quang V thu lợi được 350.000 đồng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 9429/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Hoa, lá, cành cây khô được ký hiệu mẫu m cần giám định có tổng khối lượng 2,1103 g, là cần sa.(BL: 54).

Vật chứng vụ án gồm :

- Hoa, lá, cành cây khô có tổng khối lượng 1,6013 g được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 cân điện tử màu đen ghi chữ Capacity; 01 tờ giấy ghi chữ Water mark; 01 máy xay bằng kim loại; 01 cân điện tử màu xanh ghi chữ Pimhkang và 01 đĩa nhựa màu xanh;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ gắn sim số 0933567537 (điện thoại V sử dụng để liên lạc bán ma túy).

- Tiền Việt Nam: 17.500.000 đồng.(V khai số tiền trên của mẹ tên Hồ Thị Ánh N), Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho bà Hồ Thị Ánh N;

- 01 (một) xe gắn máy BKS: 59S3-156.61 màu đen, hãng Yamaha Freegos số khung: RLCSEF620KY001950; số máy: E31YE-003001. Qua xác minh chiếc xe trên do Phạm Quang V đứng tên chủ sở hữu. Phạm Quang V khai chiếc xe trên của chị gái tên Phạm Hồ Gia T mua và nhờ Phạm Quang V đứng tên dùm khi làm giấy tờ xe. Chị Phạm Hồ Gia T khai nhận do mua xe không có thời gian đi đăng ký xe nên nhờ em trai Phạm Quang V đứng tên dùm. Sau đó, Phạm Quang V mượn xe của chị T đề đi lại, chị T không biết V sử dụng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 188 ngày 30/8/2023, 201 ngày 12/9/2023 và Phiếu nhập kho vật chứng số 196 ngày 27/9/2023.(BL: 15-17).

Tại bản cáo trạng số 15/Ctr-VKS, ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Phạm Quang V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Quang V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Quang V mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy Hoa, lá, cành cây khô được niêm phong thành 01 gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Quang V cùng với hình dấu Công an Phường 17, quận Gò Vấp là ma túy sau giám định; 01 cân điện tử màu đen ghi chữ Capacity; 01 tờ giấy ghi chữ Water mark; 01 máy xay bằng kim loại; 01 cân điện tử màu xanh ghi chữ Pimhkang và 01 đĩa nhựa màu xanh

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ gắn sim số 0933567537 và 01 (một) xe gắn máy BKS: 59S3-156.61 màu đen, hãng Yamaha Freegos số khung: RLCSEF620KY001950; số máy: E31YE-003001

- Buộc bị cáo Phạm Quang V phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 9429/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: khối lượng ma túy bị cáo mua bán là Hoa, lá, cành cây khô được ký hiệu mẫu m cần giám định có tổng khối lượng 2,1103 g, là cần sa.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Phạm Quang V đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do lười lao động, cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo vẫn ngang nhiên mua bán trái phép chất ma tuý bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Bản thân bị cáo biết rõ ma túy là chất độc hại nhưng bị cáo vẫn mua ma túy của đối tượng không rõ lai lịch nhằm mục đích bán lại cho đối tượng khác để thu lợi bất chính. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ việc mua bán ma túy để phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo và đối tượng tên Hà B là người mua ma túy của bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào Cơ quan điều tra xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Hoa, lá, cành cây khô được niêm phong thành 01 gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Quang V cùng với hình dấu Công an Phường 17, quận Gò Vấp Qua giám định là ma túy tổng hợp Nhà nước cấm lưu hành, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy

- 01 cân điện tử màu đen ghi chữ Capacity; 01 tờ giấy ghi chữ Water mark; 01 máy xay bằng kim loại; 01 cân điện tử màu xanh ghi chữ Pimhkang và 01 đĩa nhựa màu xanh là các dụng cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ gắn sim số 0933567537 (điện thoại V sử dụng để liên lạc bán ma túy) nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 17.500.000 đồng, bị cáo khai số tiền trên của mẹ tên Hồ Thị Ánh N giao để mua ti vi mới. Lời khai của bị cáo và chị N phù hợp với nhau. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho bà Hồ Thị Ánh N. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

- 01 (một) xe gắn máy BKS: 59S3-156.61 màu đen, hãng Yamaha Freegos số khung: RLCSEF620KY001950; số máy: E31YE-003001. Qua xác minh chiếc xe trên do Phạm Quang V đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo khai chiếc xe trên của chị gái tên Phạm Hồ Gia T mua và nhờ bị cáo đứng tên dùm khi làm giấy tờ xe. Quá trình chuẩn bị xét xử, chị Phạm Hồ Gia T khai nhận chiếc xe trên là do chị và mẹ chị dành dụm tiền mua cho bị cáo để bị cáo sử dụng. Chị T xác định chị đã bỏ tiền ra mua nên chị mong muốn nhận lại xe. Xét, chiếc xe chị T đã mua và cho bị cáo đứng tên và sử dụng, bị cáo đã dùng xe làm phương tiện mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về thu lợi bất chính: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận quá trình mua bán ma túy, bị cáo thu lợi được 350.000 đồng. Xét, đây là số tiền thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà Nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang V phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" ;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Quang V 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2023

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy Hoa, lá, cành cây khô được niêm phong thành 01 gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Quang V cùng với hình dấu Công an Phường 17, quận Gò Vấp là ma túy sau giám định; 01 cân điện tử màu đen ghi chữ Capacity; 01 tờ giấy ghi chữ Water mark; 01 máy xay bằng kim loại; 01 cân điện tử màu xanh ghi chữ Pimhkang và 01 đĩa nhựa màu xanh

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ gắn sim số 0933567537 và 01 (một) xe gắn máy BKS: 59S3-156.61 màu đen, hãng Yamaha Freegos số khung: RLCSEF620KY001950; số máy: E31YE-003001

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 196/PNK ngày 27/9/2023 của Công an quận Gò Vấp)

- Buộc bị cáo Phạm Quang V phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKDND. TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương